**BÀI TẬP CHƯƠNG 3**

Trích bảng cân đối kế toán tại công ty CP ABC ngày 31/12/N như sau: Đơn vị tính: 1000đ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu** | **Đầu năm** | **Cuối kỳ** |
| **Tài sản** | **80.000.000** | **100.000.000** |
| **A Tài sản ngắn hạn** | **34.000.000** | **44.000.000** |
| I. Tiền | 5.100.000 | 6.000.000 |
| II. ĐTTC ngắn hạn | 1.500.000 | 2.200.000 |
| **III. Các khoản PT ngắn hạn** | **5.440.000** | **7.920.000** |
| IV. Hàng tồn kho  Trong đó thành phẩm | 20.260.000  10.500.000 | 26.200.000  16.800.000 |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 1.700.000 | 1.680.000 |
| **B. Tài sản dài hạn** | **46.000.000** | **56.000.000** |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | - | - |
| II. Tài sản cố định (hữu hình) | 42.000.000 | 50.000.000 |
| III. Bất động sản đầu tư. | - | - |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 2.300.000 | 3.360.000 |
| 1. Chi phí SXKD DD dài hạn |  |  |
| 2. Chi phí XDCB DD | 2.300.000 | 3.360.000 |
| V. Các khoản ĐTTC dài hạn | 1.700.000 | 2.640.000 |
| VI. TSDH khác | - | - |
| **C. Nợ phải trả** | **48.000.000** | **65.000.000** |
| I. Nợ ngắn hạn | 39.000.000 | 55.250.000 |
| II. Nợ dài hạn | 9.000.000 | 9.750.000 |
| **D – Vốn chủ sở hữu** | **32.000.000** | **35.000.000** |
| I. Vốn chủ sở hữu | 32.000.000 | 35.000.000 |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác | - | - |
| **Tổng cộng Nguồn vốn** | **80.000.000** | **100.000.000** |

**Yêu cầu:** Phân tích cơ cấu và sự biến động của vốn, nguồn vốn trong doanh nghiệp.

Tài liệu bổ sung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chỉ tiêu | Năm N-1 | Năm N |
| Giá trị SXCN | 144.000.000 | 152.000.000 |
| Doanh thu thuần | 160.320.000 | 172.000.000 |
| LN thuần từ hoạt động KD (Trước thuế) | 4.050.000 | 4.500.000 |
| Số lãi vay phải trả | 3.500.000 | 3.900.000 |

Nợ ngắn hạn đã đến hạn, quá hạn đầu năm N là 28.800.000; cuối năm N là 41.600.000.

Yêu cầu:

1. Phân tích cơ cấu và sự biến động của vốn, nguồn vốn trong doanh nghiệp.

2. Phân tích tình hình đầu tư và nguồn tự tài trợ.

3. Phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán

4. Phân tích rủi ro tài chính của doanh nghiệp

5. Phân tích kết quả của việc quản lý, sử dụng vốn SXKD, vốn cố định, vốn lưu động.

6. Phân tích tốc độ luân chuyển vốn lưu động.